

Số: 06/2022/QĐST-VHNGĐ

*Ba Đình, ngày 04 tháng 01 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 57; 59; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 662/2021/TLST - VHNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu:**

**Chị Phạm Thị Thanh H, sinh năm 1983;**

**Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1984;**

Cùng HKTT và nơi ở hiện tại: Số 62 L, phường X, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 66/2009 ngày 08/4/2009 tại Ủy ban nhân dân phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

[2] Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:* Chị Phạm Thị Thanh H và anh Nguyễn Hữu T.

- *Về con chung:* Anh T và chị H xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Phương K, sinh ngày 11/01/2010 và Nguyễn K G, sinh ngày 13/6/2012. Khi ly hôn chị H là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 02 con chung; anh T cấp dưỡng nuôi con 8.000.000 (*tám triệu*) đồng/tháng kể từ tháng 01 năm 2022 cho đến khi các con trưởng thành khỏe mạnh hoặc có sự thay đổi khác.

Anh T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Anh chị tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung:* Anh chị xác định không có vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí LHST:* Chị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc Dân sự sơ thẩm, được trừ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2020/0067706 ngày 24/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Chị H đã nộp đủ.

### **2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình;
- UBND phường Chương Dương;
- Các Đương sự;
- Lưu hồ sơ Vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thúy Hạnh**